

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUẬN THÀNH
TỈNH BẮC NINH**

Bản án số: 40/2018/HSST
Ngày: 20/6/2018

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN THÀNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Thu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đăng Dũng

Bà Nguyễn Thị Vân Thanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Vũ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành tham gia phiên tòa:

Ông Đoàn Đình Thăng- Kiểm sát viên.

Ngày 20/6/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 26/2018/HSST ngày 09/5/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2018/QĐXXST-HS ngày 05/6/2018 đối với:

Bị cáo: Nguyễn Đức Đ (tên gọi khác: K), sinh năm 1984.

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã S, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đức P, sinh năm 1962 và bà Đỗ Thị T, sinh năm 1960; Có vợ là Hoàng Thị N, sinh năm 1988; Con: có 02 con, lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2009.

Tiền sự: không.

Tiền án: Có 02 tiền án.

- Bản án số 35/2013/HSST ngày 12/9/2013 của TAND huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh xử phạt bị cáo 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong án phạt tù ngày 12/01/2015.

- Bản án số 71/2015/HSST ngày 09/12/2015 của TAND huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh xử phạt bị cáo 07 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong án phạt tù ngày 30/3/2016.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/3/2018. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 40 phút ngày 01/3/2018 tại khu vực ngã tư Đông Côi, thị trấn Hồ, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh, Công an huyện Thuận Thành bắt quả tang Nguyễn Đức Đ (tên gọi khác là K) có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang

vật thu giữ gồm : 01 gói thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long vỏ mềm bên trong có 6 điếu thuốc chưa sử dụng và 01 gói nhỏ được bọc ngoài bằng giấy vỏ Thăng Long màu vàng bên trong có chứa chất bột màu trắng (nghỉ là ma túy); 01 xe mô tô BKS 99C1- 22808. Công an huyện Thuận Thành đã lập biên bản và niêm phong gói nhỏ bên trong có chứa chất bột màu trắng trên và gửi đi giám định.

Tại bản Kết luận giám định số 318/KLGĐMT - PC54 ngày 01/3/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: “Chất bột màu trắng bên trong 01 gói nhỏ bọc ngoài bằng giấy bạc màu trắng có khối lượng là 0,1736 gam; Là ma túy; Loại ma túy chất Heroine”.

Nguồn gốc số ma túy bị thu giữ Đ khai: Khoảng 11 giờ ngày 01/3/2018 Đ mượn xe mô tô BKS 99C1- 22808 của anh Đỗ Huy T1, sinh năm 1982 ở cùng thôn đề đi về nhà. Khi điều khiển xe đi đến đoạn cây xăng ở phố Hồ , thị trấn Hồ, huyện Thuận Thành thì gặp một thanh niên không rõ tên tuổi địa chỉ , cao khoảng 1m60, đầu đội mũ lưỡi trai màu đen, mặc quần bò, áo phao màu đen đứng ở lề đường xin đi nhờ xuống ngã tư Đông Côi , thị trấn Hồ, Đ đồng ý rồi chờ thanh niên đó ngồi sau. Trên đường đi qua nơi chuyên Đ biết người thanh niên đó cũng là người nghiện ma túy. Người thanh niên đó nói có ma túy và cho Đ một ít về sử dụng, do bản thân Đ cũng sử dụng ma túy nên Đ đồng ý lấy. Người thanh niên đưa ra 01 gói thuốc lá Thăng Long màu vàng vỏ mềm , Đ biết bên trong gói thuốc có ma túy nhưng do đang điều khiển xe mô tô nên Đ không tự rút gói thuốc vào túi nên Đ đã nhồm mông lên và bảo thanh niên rút vào túi quần sau bên trái Đ đang mặc. Khi đến ngã tư Đông Côi, thị trấn Hồ thì bị Công an bắt quả tang và thu giữ gói ma túy, còn người thanh niên cho Đ gói ma túy đã chạy thoát.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 27/CT-VKS, ngày 07/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh truy tố Nguyễn Đức Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, Nguyễn Đức Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và không có ý kiến gì về kết luận giám định số ma túy bị thu giữ. Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là phạm tội và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh duy trì công tố tại phiên tòa hôm nay sau khi đánh giá tính chất của vụ án, phân tích, đánh giá chứng cứ, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo đã đưa ra những chứng cứ, lý lẽ buộc tội bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên tội danh như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát cũng đề nghị : Tịch thu tiêu huỷ tang vật còn lại sau giám định.

Bị cáo nhận tội, không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với thời gian, địa điểm, tang vật thu được tại hiện trường, phù hợp với kết luận giám định và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã thể hiện rõ: Hồi 11 giờ 40 phút ngày 01/3/2018, Nguyễn Đức Đ đã có hành vi tàng trữ bất hợp pháp chất ma túy có tổng trọng lượng theo kết luận giám định là 0,1736gam, loại ma túy : chất Heroine nhằm mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành truy tố bị cáo với tội danh và điều luật đã viện dẫn trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, làm ảnh hưởng đến các chính sách triển kinh tế - xã hội của Nhà nước. Chính vì vậy phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[2] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

Bị cáo có 02 tiền án: Ngày 12/9/2013 bị cáo bị TAND huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản . (Chấp hành xong án phạt tù ngày 12/01/2015). Ngày 09/12/2015 bị cáo bị TAND huyện Thuận Thành, xử phạt 07 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản . (Chấp hành xong án phạt tù ngày 30/3/2016) nhưng giá trị tài sản bị cáo trộm cắp trong vụ án này chỉ là tình tiết định tội nên bản án này không tính là tái phạm. Do vậy lần phạm tội này của bị cáo mới thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự . Tuy nhiên sau khi phạm tội và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Ngoài hình phạt chính, lẽ ra cần áp dụng khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự phạt bị cáo một khoản tiền sung công quỹ Nhà nước. Nhưng xét mục đích bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng, không nhằm mục đích thu lợi nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Đối với người thanh niên mà Đ khai đã đưa ma túy cho Đ nhưng Đ không biết rõ tên, tuổi địa chỉ ở đâu nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ.

Đối với chiếc xe mô tô BKS 99C1- 22808 mà Đ mượn của anh Đỗ Huy Tiến. Xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội của Đ nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Tiến là phù hợp.

Về vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự ; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự để xử lý số vật chứng của vụ án như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106; Điều 136; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH:

Xử phạt: Nguyễn Đức Đ 16 (Mười sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/3/2018. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Về vật chứng:

Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) phong bì thư có chữ ký của giám định viên và dấu đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh. Bên ngoài có ghi “Mẫu vật còn lại sau giám định kèm theo Kết luận số 18/KLGD - PC54 ngày 01/3/2018 của PC54”; 01 phong bì thư bưu Đ đã niêm phong có chữ ký của Nguyễn Đức Đ bên trong là một gói thuốc lá Thăng Long vỏ mềm màu vàng có 06 điều thuốc lá)

(Theo biên bản giao nhận vật chứng tại sản ngày 17/5/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thuận Thành)

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Thuận Thành;
- Công an huyện Thuận Thành;
- Những người tham gia tố tụng;
- THADS huyện Thuận Thành;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thị Minh Thu